Thảo CN

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG NAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 14 /2018/QĐ-UBND | *Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/2003 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu Công nghệ cao;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai tại Tờ trình số 76/TTr-BQLKCNCCNSH ngày 17/11/2017,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/3/2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Vĩnh**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG NAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động của Ban quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai, bao gồm: Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức, biên chế; mối quan hệ làm việc của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này là cán bộ công chức, viên chức và nhân viên thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

### Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai là cơ quan quản lý nhà nước giúp UBND tỉnh Đồng Nai quản lý nhà nước về các hoạt động của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo quy định của pháp luật; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở chính của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đặt tại xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Văn phòng đại diện của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đặt tại số 426 đường Phạm Văn Thuận, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: Dong Nai Biotechnology Hi-tech Park Authority.

Tên viết tắt: BHTP.

## Chương II
## NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai**

1. Xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và ban hành

a) Quy hoạch, kế hoạch phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai 05 năm và hàng năm. Kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ. Kế hoạch xây dựng và mở rộng phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

b) Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

c) Chương trình phát triển công nghệ cao, hỗ trợ sản phẩm công nghệ cao, các hợp tác quốc tế khoa học công nghệ nhằm phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo mục tiêu đề ra thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Kế hoạch đầu tư phát triển và dự toán ngân sách hàng năm (cơ sở hạ tầng, phát triển khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực và chi thường xuyên).

đ) Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân lực; cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án, nhà đầu tư vào đầu tư trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai; chính sách ưu đãi đối với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước; chế độ, chính sách ưu đãi đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

e) Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các dự án ODA và vốn tiếp nhận viện trợ đầu tư phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

g) Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

2. Ban hành văn bản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản quy định nội bộ theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành.

4. Quản lý quy hoạch và xây dựng hạ tầng kỹ thuật

a) Việc xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai phải tuân theo quy hoạch đã được phê duyệt. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai quản lý hồ sơ quy hoạch, thiết kế kỹ thuật và biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

b) Đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng bằng vốn ngân sách nhà nước, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai tổ chức việc thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

c) Đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai hướng dẫn và giám sát các nhà đầu tư thực hiện việc xây dựng theo các quy định của pháp luật.

d) Các công trình cấp điện, nước, bưu chính viễn thông ngoài địa giới Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai do các doanh nghiệp chuyên ngành thực hiện theo yêu cầu của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai, phù hợp với quy hoạch và tiến độ xây dựng Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

5. Quản lý đầu tư

a) Căn cứ vào các lĩnh vực công nghệ cao quy định tại Khoản 2, Điều này, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai công bố danh mục các dự án cụ thể được khuyến khích đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai thuộc các lĩnh vực: Sản xuất sản phẩm công nghệ cao, dịch vụ công nghệ cao và nghiên cứu - phát triển công nghệ cao.

b) Đối với dự án đầu tư được nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc tài sản gắn liền với đất, dự án đầu tư có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật Đầu tư ngày 26/11/2014 thực hiện tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai lấy ý kiến thẩm định theo quy định của Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 để quyết định chủ trương đầu tư.

c) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trong khu công nghệ cao, gồm:

- Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai;

- Dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

d) Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, bảo đảm thực hiện dự án đầu tư; chấm dứt dự án đầu tư, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được thực hiện theo Luật Đầu tư và các quy định hiện hành.

đ) Dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được lập theo quy định của pháp luật, có giải trình rõ việc đáp ứng những điều kiện được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật.

e) Đối với dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các nội dung

ưu đãi đầu tư, căn cứ và điều kiện áp dụng ưu đãi đầu tư được ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

g) Đối với dự án không thuộc trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư nếu đáp ứng các điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư mà không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trong trường hợp này, nhà đầu tư căn cứ điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư quy định tại Luật đầu tư và các quy định khác của pháp luật có liên quan để tự xác định ưu đãi đầu tư và thực hiện thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan thuế, cơ quan tài chính và cơ quan hải quan tương ứng với từng loại ưu đãi đầu tư.

6. Quản lý đất đai

a) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được giao đất một lần để tổ chức xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai theo quy hoạch và mục đích sử dụng đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được giao đất, cho thuê đất cho các nhà đầu tư theo trình tự quy định của pháp luật về đất đai.

b) Nhà đầu tư sử dụng đất trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Trình tự, thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

d) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

đ) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu tiền thuê đất; quyết định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với từng dự án.

e) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai thu hồi đất đã cho thuê, đã giao lại đối với trường hợp người sử dụng đất có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai quy định tại các Điểm a, b, c, d, e, g và i, Khoản 1, Điều 64 của Luật Đất đai; người sử dụng đất chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất theo quy định tại các Điểm a, b, c và d, Khoản 1, Điều 65 của Luật Đất đai. Việc xử lý tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại thực hiện như đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

g) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai quản lý quỹ đất đã thu hồi đối với các trường hợp quy định tại Điểm e, Khoản này.

h) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai quyết định giao lại đất không thu tiền sử dụng đất đối với người sử dụng đất trong khu công nghệ cao thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 54 của Luật Đất đai; quyết định gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn giao lại đất, cho thuê đất phù hợp với thời hạn của dự án đầu tư.

i) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

k) Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai gửi quyết định giao lại đất, cho thuê đất, gia hạn sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất đến Văn phòng đăng ký đất đai để đăng ký vào hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

7. Xúc tiến đầu tư, thương mại hóa sản phẩm

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư, huy động các nguồn lực nhằm phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá trong nước và nước ngoài để thu hút các nguồn lực đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai: Tổ chức triển lãm, hội chợ, hội thảo quảng bá công nghệ và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao công nghệ sinh học; thực hiện các dịch vụ tư vấn, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn các tổ chức có nhu cầu về lĩnh vực công nghệ cao công nghệ sinh học, thương mại hóa công nghệ và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao công nghệ sinh học; khai thác du lịch tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

c) Tổ chức, liên kết nghiên cứu hoàn thiện công nghệ, khai thác ứng dụng công nghệ mới, làm đầu mối tổ chức tiêu thụ và xuất khẩu sản phẩm ứng dụng công nghệ cao công nghệ sinh học.

d) Lập kế hoạch nghiên cứu thử nghiệm, trình diễn các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học theo kế hoạch 05 năm và hàng năm; kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

đ) Tổ chức, triển khai các hoạt động tiếp nhận, quảng bá, trình diễn, tư vấn, hướng dẫn và chuyển giao công nghệ.

8. Hợp tác quốc tế, đào tạo và quản lý khoa học và công nghệ

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch hợp tác trong và ngoài nước về nghiên cứu khoa học công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

b) Chủ trì, hợp tác với các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu và các nhà khoa học trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu ứng dụng và đào tạo trình độ kỹ thuật viên, tiến sỹ thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học tạo nguồn nhân lực có trình độ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ cao công nghệ sinh học.

c) Phối hợp, liên kết tổ chức đào tạo ngắn hạn, huấn luyện cán bộ và nông dân về sản xuất ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

d) Hợp tác, đầu tư với nước ngoài về công nghệ cao công nghệ sinh học thực hiện theo quy định về hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

đ) Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước về các lĩnh vực công nghệ cao công nghệ sinh học; thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án và nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

e) Hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong các lĩnh vực có liên quan để phát triển và quản lý, khai thác Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo quy định của pháp luật; được thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược về đầu tư, xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo quy định của pháp luật.

g) Chủ trì thực hiện phát triển khoa học và công nghệ, được cấp kinh phí từ ngân sách của tỉnh để triển khai các hoạt động nghiên cứu, ươm tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học của các tổ chức cá nhân hoạt động trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

h) Phê duyệt, chỉ đạo các đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ (nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ).

i) Quyết định các lĩnh vực công nghệ ươm tạo, đối tượng ươm tạo và hình thức ươm tạo theo quy định của pháp luật. Quyết định các hình thức hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân, nhóm nghiên cứu tham gia ươm tạo phù hợp với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước dành cho các hoạt động ươm tạo, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

k) Thực hiện kiểm tra giám sát và đề xuất các biện pháp, chế tài trong việc thực hiện các cam kết về nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp theo luật định. Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai thành lập, trích và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ của doanh nghiệp nhằm tạo nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

l) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học, một số nhiệm vụ quản lý nhà nước theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

m) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia các chương trình hỗ trợ, hưởng các chính sách ưu đãi cho các hoạt động nghiên cứu phát triển, đổi mới, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học, thương mại hóa sản phẩm tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

a) Phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường trong việc thẩm định, phê duyệt hồ sơ đánh giá tác động môi trường và xác nhận hoàn

thành việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư tại Khu công nghệ cao sinh học Đồng Nai theo quy định.

b) Hướng dẫn các nhà đầu tư và các đối tượng hoạt động trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai thực hiện các thủ tục về quản lý và bảo vệ môi trường.

c) Hướng dẫn, tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; phối hợp với các cơ quan giải quyết các khiếu nại, tố cáo và tranh chấp về môi trường trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường thực hiện công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

10. Quản lý nguồn vốn và kế hoạch phát triển

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định, quản lý các dự án đầu tư nhóm B và C đối với các hạng mục đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo sự ủy quyền của cơ quan chủ quản Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

d) Quản lý các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách Nhà nước theo thẩm quyền; tiếp nhận và quản lý các dự án ODA để xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai và vốn tiếp nhận viện trợ (nếu có) đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

đ) Ký kết các hợp đồng BOT, BTO, BT theo ủy quyền của các cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức vận động đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư xây dựng hạ tầng, triển khai đấu thầu theo quy định và hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng thực hiện đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

g) Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, công bố công khai quy hoạch, các tiêu chuẩn và điều kiện của doanh nghiệp được thuê đất hoạt động tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai, kế hoạch và các chế độ, chính sách, thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chế độ thu phí và lệ phí có liên quan, giải quyết kịp thời các yêu cầu của nhà đầu tư.

h) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật. Là chủ đầu tư các công trình đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước được giao quản lý. Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá trong nước và nước ngoài để thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

i) Hướng dẫn và giám sát các hoạt động đầu tư, xử lý vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chánh khi vượt quá thẩm quyền của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thứ cấp làm các thủ tục hành chính, chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư và trách nhiệm của nhà đầu tư liên quan đến lĩnh vực đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai theo trình tự quy định của pháp luật trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tiếp nhận hồ sơ, xem xét để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

11. Quản lý các dịch vụ và bảo đảm an ninh, trật tự, lao động, cư trú

a) Quản lý các hoạt động khai thác, kinh doanh, dịch vụ, sử dụng các công trình đầu tư; trực tiếp hoặc giao nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật do Nhà nước đầu tư tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

b) Quyết định mức thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật do Nhà nước đầu tư, mức thu tiền xử lý nước thải, phí bảo vệ, giá các loại phí, lệ phí dịch vụ do Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của pháp luật; thỏa thuận giá các loại phí, lệ phí dịch vụ do các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng và nhà ở thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan ban hành quy định bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, các hoạt động dân sinh và thực hiện nếp sống văn hóa trong quá trình xây dựng, quản lý và khai thác các công trình trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

d) Quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động và cư trú trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai theo ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

12. Thanh tra, kiểm tra

Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

13. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác

a) Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng; thực hiện chế độ trả lương, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, cách chức, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động hợp đồng thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền.

b) Khen thưởng hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định khen thưởng hoặc trình đề nghị khen thưởng cấp nhà nước đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

c) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai theo ủy quyền của các bộ, cơ quan có liên quan.

d) Báo cáo định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về tình hình xây dựng, phát triển, quản lý và hoạt động của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong Quy chế này, các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai giao theo quy định của pháp luật.

## Chương III
## CƠ CẤU TỔ CHỨC - BỘ MÁY

**Điều 4.** Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai do Trưởng ban phụ trách, quản lý và điều hành theo chế độ Thủ trưởng, có hai Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban theo từng lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ sau khi có ý kiến chấp thuận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Các chức danh Trưởng, Phó các phòng ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai do Trưởng ban bổ nhiệm, miễn nhiệm.

**Điều 5. Quyền hạn của Trưởng ban và Phó trưởng ban**

1. Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

3. Phó trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

**Điều 6.** Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai gồm có:

1. Các phòng chuyên môn:

a) Văn phòng Ban.

b) Phòng Kế hoạch Tài chính.

c) Phòng Xúc tiến đầu tư và Hợp tác quốc tế.

d) Phòng Quản lý Doanh nghiệp và Thẩm định dự án.

đ) Phòng Quy hoạch, Xây dựng.

2. Đơn vị sự nghiệp

Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

**Điều 7.** Biên chế của Ban quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong tổng chỉ tiêu biên chế quản lý nhà nước của tỉnh.

**Điều 8.** Các tổ chức Đảng, Đoàn thể hoạt động tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đúng điều lệ riêng của từng tổ chức và phù hợp với nội quy, quy định chung của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

**Điều 9.** Tổ chức bộ máy và nhân sự của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn phát triển của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai nhằm đáp ứng chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu, mục tiêu phát triển và quản lý có hiệu quả đối với yêu cầu đầu tư, xây dựng Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ tình hình thực tế, tiến độ xây dựng và đầu tư, Trưởng Ban có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tổ chức đơn vị sự nghiệp hoặc doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai để đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác đầu tư, thực hiện các dịch vụ khai thác cơ sở hạ tầng trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

**Điều 10. Nguyên tắc và chế độ làm việc**

1. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai do Trưởng ban phụ trách, quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Mọi hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đều phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật.

2. Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai phải xử lý và giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được pháp luật quy định.

3. Bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc trừ trường hợp đột xuất hoặc có yêu cầu khác của cơ quan cấp trên.

4. Chủ động giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền được phân công, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động, thực hiện nền hành chính thống nhất, hiện đại, thông suốt, phục vụ nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

## Chương IV
## MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

**Điều 11. Đối với các bộ, ngành Trung ương**

Thực hiện theo ủy quyền và hướng dẫn của các Bộ, ngành trong việc quản lý các tổ chức và cá nhân hoạt động tại Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai.

**Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

1. Là cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, báo cáo theo quy định.

2. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có nhiệm vụ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả hoạt động của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai; dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân tỉnh triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các lĩnh vực mà Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai được phân công.

4. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết liên quan đến các mặt công tác của Ban Quản lý mà các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện liên quan chưa có sự nhất trí, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 13. Đối với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh Đồng Nai**

1. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có quan hệ phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, xã hội của Tỉnh để thực hiện nhiệm vụ quản lý được phân công, phân cấp.

2. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự toán ngân sách hàng năm theo quy định; xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, kế hoạch phát triển, chính sách, cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả tiềm lực của Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

3. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ các doanh nghiệp, nông dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## Chương V
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 14.** Căn cứ Quy chế này, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trưởng ban chịu trách nhiệm ban hành quy định làm việc của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai, tổ chức sắp xếp các phòng ban, các đơn vị trực thuộc, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm phát huy hiệu quả quản lý nhà nước mà Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đã được phân công, phân cấp trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Vĩnh**